

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST  
Ngày 22 - 11 - 2018  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi  
con khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Xuân, bà Lê Thị Hồng Vân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Ngọc Dinh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Chu Hương Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 133/2018/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 8 năm 2018 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 17 tháng 10 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2018/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vy Thị Thương T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu V, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 5 năm 2018, các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Vy Thị Thương T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Hữu V trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09 tháng 02 năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn chị về chung sống với gia đình chồng tại thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc hòa thuận. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống chị nhận thấy anh Nguyễn

Hữu V có tính gia trưởng, mọi thứ đều phải làm theo ý anh, anh không cho chị đi làm, không cho liên lạc giao lưu với bạn bè vì anh ích kỷ hay ghen tuông. Sau này con lớn hơn thì chị ra ngoài đi làm kiếm được tiền thì anh lại y lại kinh tế gia đình cho chị, anh đi làm kiếm được tiền thì cũng chỉ dùng vào việc ăn chơi, tụ tập bạn bè, cờ bạc, không quan tâm đến gia đình vợ con. Vì thế giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh uống rượu say còn mắng chửi chị, ghen tuông vô cớ và đánh đập chị đến mức phải đi viện. Từ tháng 4 năm 2016 đến tháng 7 năm 2016 chị phải ra ngoài thuê phòng trọ ở riêng, sau đó anh Nguyễn Hữu V sang xin lỗi và hứa sẽ thay đổi nên chị nghĩ cho gia đình, lại quay về đoàn tụ với anh, nhưng anh vẫn chứng nào tật nấy, chị vẫn thường xuyên bị chửi bới đánh đập sau những cuộc rượu say, một lần nữa chị lại dọn ra ngoài ở riêng. Sau đó được gia đình hai bên can thiệp, anh lại hứa tu chí làm ăn, sẽ thay đổi, yêu thương vợ con và chăm lo cho gia đình và mong chị quay về đoàn tụ nên chị cho anh thêm cơ hội nữa. Mâu thuẫn trầm trọng xảy ra từ tháng 3 năm 2018 do anh Nguyễn Hữu V vu oan cho chị ngoại tình, đã chửi bới, xúc phạm danh dự, đánh đập chị, hàng xóm đã được chứng kiến anh bạo lực với chị rất nhiều lần, mặt mày bầm tím. Anh chị chính thức sống ly thân nhau từ tháng 4 năm 2018, chị dọn về bên ngoại tại thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn ở cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng và yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hữu V.

Về con chung: Chị Vy Thị Thương T và anh Nguyễn Hữu V có 01 con chung Nguyễn Thanh T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2010. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh Nguyễn Hữu V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn và tại gia đình anh Nguyễn Hữu V, bà Tạ Thị P là mẹ đẻ của anh Nguyễn Hữu V, cư trú tại thôn T, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn khẳng định anh Nguyễn Hữu V thường xuyên có mặt, đi lại sinh sống ở nơi bà đang cư trú. Bà Tạ Thị P cam kết nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và thông báo cho anh Nguyễn Hữu V. Anh Nguyễn Hữu V có biết việc Tòa án đã gửi, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng để triệu tập anh Nguyễn Hữu V đến Tòa án tham gia tố tụng. Đồng thời, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng tại thôn T và Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn theo đúng quy định. Tuy nhiên anh Nguyễn Hữu V cố tình không đến, không có lý do. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên bị đơn anh Nguyễn Hữu V không đến Tòa án tham gia vào quá trình tố tụng nên không tiến hành phiên họp, hoà giải được.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; Về nội dung vụ án: Yêu cầu ly hôn và được nuôi con chung,

không yêu cầu anh Nguyễn Hữu V cấp dưỡng nuôi con của chị Vy Thị Thương T là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Nguyễn Hữu V cố tình vắng mặt tại phiên tòa hôm nay, không có lý do. Việc vắng mặt của anh Nguyễn Hữu V không gây cản trở cho việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị Vy Thị Thương T và anh Nguyễn Hữu V kết hôn trên cơ sở tự nguyện năm 2010, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên cuộc hôn nhân này là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do anh chị sống không có trách nhiệm với nhau trong cuộc sống, không còn thương yêu, tôn trọng nhau, thực tế anh chị đã ly thân từ tháng 4 năm 2018 đến nay không thể khắc phục, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Vy Thị Thương T yêu cầu ly hôn là có căn cứ quy định tại các Điều 19, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Hữu V không tham gia vào quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thấy rằng anh Nguyễn Hữu V tự từ bỏ quyền lợi của mình về con chung. Xét yêu cầu của chị Vy Thị Thương T về việc được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thanh T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2010 cho đến khi trưởng thành là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của con cần chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vy Thị Thương T không yêu cầu anh Nguyễn Hữu V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Vy Thị Thương T và anh Nguyễn Hữu V không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Vy Thị Thương T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vy Thị Thương T ly hôn với anh Nguyễn Hữu V.

2. Về con chung: Giao chị Vy Thị Thương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thanh T, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2010 cho đến khi trưởng thành. Anh Nguyễn Hữu V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Vy Thị Thương T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Xác nhận chị Vy Thị Thương T đã nộp 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0000851, ngày 08 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Ủy ban nhân dân xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Thị Thanh Huyền**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Thiện Kỳ, huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

